TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐST – HNGĐ	*Bình Xuyên, ngày 03 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và 396 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 111/2019/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; địa chỉ: Đại đội 29, Phòng kỹ thuật, Sư đoàn 304, Quân đoàn 2, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc và chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn, thỏa thuận về nuôi con ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa anh Nguyễn Văn T và chị Dương Thị Thu H thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên lập ngày 24 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do các bên không yêu cầu về việc chia T sản nên Tòa không xem xét.

[3] Về lệ phí: Các bên thỏa thuận anh Nguyễn Văn T chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Dương Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Chị Dương Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2005 và cháu Nguyễn Chu Đ, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2012. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cùng chị H với số tiền 1.500.000đồng/1cháu (Một triệu năm trăm nghìn đồng trên một cháu), thời gian kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật chị Hòa có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T không cấp dưỡng số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất 10%/năm đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn T xin chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0003427 ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; anh Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND xã T;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền